

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS-ST

Ngày: 21- 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị M Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đổi
2. Bà Lê Thị Cẩm Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Văn M, sinh năm 1999, tại Long An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 1, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không có; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Đ, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1981 (cả hai còn sống); anh chị em ruột có 02 người lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2005; Bị cáo có vợ tên Lê Thị Huỳnh Nh sinh năm 2000 và 01 đứa con sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến ngày 05/02/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh đến nay, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Thanh M, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp Chánh, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Nguyễn Thành Ph, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Thái An, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

2. Bà Võ Thị T, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Hoàng Hoa Thám phường 2, Thành phố Tân An, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12 năm 2020, Trương Văn M đi đến khu vực cửa khẩu Tho Mo thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An để chơi và có quen biết Nguyễn Thanh M, sinh năm: 1983, hộ khẩu thường trú tại ấp Chánh, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An qua nói chuyện với M, M biết M có thuê người vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nên M hỏi M xin đi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thuê cho M, M đồng ý. M thỏa thuận với M vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ khu vực chợ Tho Mo thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An về khu vực ấp Hòa Bình 2, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để tiêu thụ, tiền công vận chuyển mỗi chuyến 250.000 đồng, M đồng ý. Sau đó, M giao cho M một xe mô tô hiệu Honda, loại Future, màu đồng, biển số 62B1-508.18 để M làm phương tiện vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho M.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, M điện thoại kêu M đến khu vực chợ Tho Mo nhận thuốc lá điều nhập lậu đi tiêu thụ cho M, M đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, M điều khiển xe mô tô biển số 62B1-508.18 đi từ nhà của M đến khu đất trống gần chợ Tho Mo, thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An chờ khoảng 05 phút thì có một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch điều khiển xe mô tô không rõ biển số đến giao cho M 03 túi ny lon màu đen, bên trong có chứa 2.000 bao (gói) thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet. M nhận và tự chất số thuốc lá điều này chất lên xe mô tô biển số 62B1-508.18 để chở đi giao tại khu vực ấp Hòa Bình 2, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Nhưng khi M điều khiển xe mô tô biển số 62B1-508.18 chở số thuốc lá nhập này đi đến khu vực thuộc Hòa Bình 2, xã Hiệp Hòa, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm có: 2.000 bao (gói) thuốc lá điều ngoại hiệu Jet; một xe mô tô hiệu Honda, loại Future, màu đồng, biển số: 62B1-508.18, số

khung: không có, số máy: không có; 01 sợi dây ràng màu đen dài 02 mét; một điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu xanh, số sim: 0906834720.

Tại công văn số 17/CV-2021 HHTLVN ngày 20/01/2021 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam kết luận: “01 mẫu thuốc lá nhãn hiệu Jet do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu”.

Tại bản kết luận giám định số 284/2021/KLGD ngày 02/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: “Số khung của chiếc xe mô tô cần giám định nêu trên phát hiện bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép; Số máy của chiếc xe mô tô cần giám định nêu trên phát hiện bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép. Kèm theo kết luận giám định: Bản ảnh giám định được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An”.

Kết quả điều tra xác định: xe mô tô biển số: 62B1-508.18, số khung: không có, số máy: không có, biển số: 62B1-508.18 là biển số giả, xe không có người đứng tên đăng ký chủ quyền.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra Trương Văn M còn tự khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội Vận chuyển hàng cấm cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 21 giờ ngày 12/01/2021, Trương Văn M điều khiển xe mô tô biển số 62B1-508.18 đến khu vực Tho Mo, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở 02 bao tải bên trong có chứa thuốc lá điều nhập lậu đến giao cho M, M nhận thuốc lá điều nhập lậu và cùng với người đàn ông này chất lên xe mô tô biển số 62B1-508.18 vận chuyển đến giao tại khu vực ấp Hòa Bình 2, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và M đã nhận tiền công của M là 250.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/01/2021 M tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 62B1-508.18 đến khu vực Tho Mo, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở 02 bao tải bên trong có chứa thuốc lá điều nhập lậu đến giao cho M, M nhận thuốc lá điều nhập lậu và cùng với người đàn ông này chất lên xe mô tô biển số 62B1-508.18 vận chuyển đến giao tại khu vực ấp Hòa Bình 2, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và M đã nhận tiền công của M là 250.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSĐH ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Văn M

về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn M hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh M trình bày: ông có quen biết Trương Văn M vì có uống cà phê chung vài lần, ông không có thuê M vận chuyển thuốc lá lậu gì cả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát biểu:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Văn M phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án **đã được thẩm tra tại phiên tòa**, có đủ cơ sở xác định do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, bị cáo Trương Văn M đã thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô biển số giả 62B1- 508.18 để vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập lậu thuê cho người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tổng cộng 2.000 bao (gói) thuốc lá điều ngoại nhập lậu hiệu Jet. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Văn M theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố, **xét xử** bị cáo Trương Văn M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, **ăn năn hối cải**. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận ngày 28/01/2021 của UBND xã Hòa Khánh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An) nên đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Trương Văn M phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, xử phạt bị cáo Trương Văn M mức hình phạt từ 6 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet và số sim điện thoại 090634720 và 01 điện thoại Nokia 1202.

+ Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000 đồng và 01 xe mô tô Nhãn hiệu Honda loại Future không có số máy, số khung.

Đối với Nguyễn Thanh M là người mà bị cáo cho rằng thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu đi tiêu thụ nhưng trong quá trình điều tra không có đủ cơ sở chứng minh M giao xe mô tô biển số 62 B1 – 508.18 cho M vận chuyển số thuốc lá trên nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản đầu thú, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận tại công văn số 117/CV-2020 HHTLVN ngày 20/01/2021 của

Hiệp hội thuốc lá Việt Nam và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án **đã được thẩm tra tại phiên tòa**, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 14/01/2021, tại khu vực cửa khẩu Tho Mo, thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, bị cáo Trương Văn M, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên nhận vận chuyển thuê 2.000 bao thuốc lá **điều nhập lậu nhãn hiệu Jet bằng xe mô tô biển số giả** biển số 62 B1 – 508.18 nhãn hiệu Honda Future cho người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đi từ khu vực gần chợ Tho Mo, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đến khu vực xã Hiệp Hòa. Khi đến khu vực thuộc ấp Hòa Bình 2, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra Trương Văn M khai rõ hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo Trương Văn M đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Văn M theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội và việc quản lý kinh tế tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự; do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trương Văn M phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Trương Văn M thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận ngày 28/01/2021 của UBND xã Hòa Khánh Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An). Do đó, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

[4]. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; do đó việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương đối với bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Từ phân tích trên, xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt tù từ 6 tháng đến 09 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên cần cho bị cáo hưởng án treo như phân tích [4] nêu trên.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số giả 62B1- 508.18, không có số máy, không có số khung nhãn hiệu Honda Future là phương tiện mà Trương Văn M dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 số sim 090634720 của Trương Văn M dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 2.000 bao (gói) thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet: do nước ngoài sản xuất không có chứng từ, hóa đơn, xuất xứ hàng hóa, không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng mà Trương Văn M tự nguyện nộp do thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6]. Đối với Nguyễn Thanh M không có chứng cứ chứng minh có liên quan đến việc thuê M vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nên hành vi của M không cấu thành tội phạm có liên quan, HĐXX không xem xét.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trương Văn M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn M 02 (Hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Văn M về Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trương Văn M có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Trương Văn M thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 2.000 bao (gói) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet; 01 sợi dây ràng màu đen dài 2m và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 số sim 090634720 .

+ Tịch thu sung bán sung Ngân sách nhà nước 01 mô tô biển số giả 62B1- 508.18, không có số máy, không có số khung nhãn hiệu Honda Future và 500.000 đồng theo biên lai số 0002657 ngày 09/6/2021 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 100/2021/NK ngày 09/6/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Văn M nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị M Thúy

